

BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ  
CỘNG HÒA

Số: 2.5..... / ĐHYTCC-QLĐT  
V/v tuyển sinh các chương trình  
đào tạo năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4/1/2022

**Kính gửi:**

- Các Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Bệnh viện trung ương
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện đa khoa tỉnh;
- Các Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố;
- Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
- Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện tuyến huyện;
- Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;
- Các Bệnh viện ngành;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Trung tâm y tế các ngành;
- Các Tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm học 2022, Trường Đại học Y tế công cộng trân trọng thông báo tới Quý cơ quan thông tin tuyển sinh các loại hình đào tạo của Trường năm 2022 gồm:

1. Tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học các ngành Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học và Dinh dưỡng (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 1*).
2. Tuyển sinh đại học hình thức chính quy các ngành Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Dinh dưỡng, Công tác xã hội, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Khoa học dữ liệu (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 2*).
3. Tuyển sinh các lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành sau đại học (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 3*).
4. Tuyển sinh sau đại học Thạc sĩ y tế công cộng, Thạc sĩ quản lý bệnh viện, Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm y học, Tiến sĩ Y tế công cộng, Tiến sĩ Quản lý bệnh viện, Chuyên khoa I Y tế công cộng, Chuyên khoa II Tổ chức quản lý y tế (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 4*).

5. Tuyển sinh các lớp đào tạo liên tục và đào tạo ngắn hạn khác theo nhu cầu (Thông tin chi tiết tại Phụ lục 5).

Kính đề nghị Quý cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự tuyển các chương trình đào tạo của Trường để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự tuyển.

Thông tin chi tiết về tuyển sinh đại học, sau đại học, bổ sung kiến thức chuyên ngành và đào tạo ngắn hạn của trường Đại học Y tế công cộng được đăng tải tại trang thông tin điện tử: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> và bộ phận thường trực tư vấn tuyển sinh, cụ thể:

- Tư vấn trực tiếp tại phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A110-A112-A114, Nhà A, Trường ĐH Y tế công cộng, số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Tư vấn qua điện thoại và hòm thư điện tử:

+ Tuyển sinh đại học: Điện thoại: 024.62662342, hòm thư điện tử: [qldt@huph.edu.vn](mailto:qldt@huph.edu.vn)

+ Tuyển sinh sau đại học và bổ sung kiến thức sau đại học: Điện thoại: 024.62662335, hòm thư điện tử: [qldt@huph.edu.vn](mailto:qldt@huph.edu.vn)

+ Tuyển sinh các lớp đào tạo liên tục và đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu: Điện thoại: 024.21206225, hòm thư điện tử: [trungtamdaotao@huph.edu.vn](mailto:trungtamdaotao@huph.edu.vn)

- Facebook fanpage: <https://www.facebook.com/truongdaihoccongconghuph>

- Zalo: Trường Đại học Y tế công cộng.

Trân trọng cảm ơn./.

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Hiệu trưởng (để B/c);
- Lưu: TC-HC, QLĐT.



Nguyễn Thanh Hà

**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**THÔNG BÁO TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2022**  
*(Kèm theo Công văn số 25/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)*

Trường Đại học Y tế công cộng trân trọng thông báo tuyển sinh Đại học hình thức vừa làm vừa học năm 2022 các chương trình sau:

- \* Cử nhân Y tế công cộng hình thức vừa làm vừa học
  - \* Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học hình thức vừa làm vừa học
  - \* Cử nhân Dinh dưỡng hình thức vừa làm vừa học

## I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

Thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương;
  - Đủ điều kiện thỏa mãn những điều kiện đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đăng ký xét tuyển;
  - Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành. Đối với những người tàn tật, khuyết tật, tuỳ tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học, Hiệu trưởng trường Đại học Y tế công cộng sẽ xem xét, quyết định;
  - Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các giấy tờ hợp lệ và các loại lệ phí tuyển sinh theo qui định.

## II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

## 2.1. Cử nhân Y tế công cộng

- Hình thức đào tạo : Vừa làm vừa học theo học chế tín chỉ
  - Ngành : Y tế công cộng (mã ngành: 7720701)
  - Thời gian đào tạo : Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (kết quả học tập của người học đã tích luỹ từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo hoặc một chương trình đào tạo khác sẽ được Trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong chương trình đào tạo theo học. Đối với người học được miễn trừ khối lượng tín chỉ tích luỹ, nhà trường sẽ sắp xếp để thời gian hoàn thành khoá học rút ngắn phù hợp với thời lượng được miễn giảm và kế hoạch đào tạo chung của trường).

## 2.2. Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học

- Hình thức đào tạo : Vừa làm vừa học theo học chế tín chỉ
  - Ngành : Kỹ thuật Xét nghiệm Y học (mã ngành: 7720601)
  - Thời gian đào tạo: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (kết quả học tập của

người học đã tích luỹ từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo hoặc một chương trình đào tạo khác sẽ được Trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong chương trình đào tạo theo học. Đối với người học được miễn trừ khối lượng tín chỉ tích luỹ, nhà trường sẽ sắp xếp để thời gian hoàn thành khoá học rút ngắn phù hợp với thời lượng được miễn giảm và kế hoạch đào tạo chung của trường).

### 2.3. Cử nhân Dinh Dưỡng

- Hình thức đào tạo : Vừa làm vừa học theo học chế tín chỉ
- Ngành : Dinh dưỡng (mã ngành: 7720401)
- Thời gian thiết kế : Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (kết quả học tập của người học đã tích luỹ từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo hoặc một chương trình đào tạo khác sẽ được Trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong chương trình đào tạo theo học. Đối với người học được miễn trừ khối lượng tín chỉ tích luỹ, nhà trường sẽ sắp xếp để thời gian hoàn thành khoá học rút ngắn phù hợp với thời lượng được miễn giảm và kế hoạch đào tạo chung của trường).

### III. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

Áp dụng theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, CHỈ TIÊU VÀ TỔ HỢP XÉT TUYỂN

- Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

  - + Đối với các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng: điểm xét tuyển từ 15 điểm trở lên. Điểm xét tuyển được tính là tổng điểm trung bình 5 học kỳ (học kỳ I và học kỳ II lớp 10, học kỳ I và II lớp 11 và học kỳ I lớp 12) của từng môn trong tổ hợp xét tuyển.
  - + Đối với ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học: phải có học lực lớp 12 từ loại khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.
  - Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)
  - Chỉ tiêu tuyển sinh: tổng chỉ tiêu dự kiến cho cả 3 ngành là 400
  - Tổ hợp xét tuyển:

T T	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí xét tuyển
1	Y tế công cộng	7720701	B00: Toán – Hóa học – Sinh học B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh D01: Toán – Ngữ Văn – Tiếng Anh D13: Ngữ Văn – Sinh học – Tiếng Anh	Điểm xét tuyển = Điểm TB Môn 1 + Điểm TB Môn 2 + Điểm TB Môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có)  Trong đó:

2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	B00: Toán – Hóa học – Sinh học B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh A01: Toán – Vật Lý – Tiếng Anh D07: Toán – Hóa học – Tiếng Anh	- Điểm TB môn là điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (hai học kỳ của lớp 10 và 11 và học kỳ I lớp 12). - Điểm ưu tiên là điểm cộng theo đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, sẽ xét đến tiêu chí sau: + Điểm trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. <b>*Môn in đậm là MÔN CHÍNH trong tổ hợp</b>
3	Dinh dưỡng	7720401	B00: Toán – Hóa học – Sinh học B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh D01: Toán – Ngữ Văn – Tiếng Anh D07: Toán – Hóa học – Tiếng Anh	

## V. HỒ SƠ XÉT TUYỂN

### 5.1. Hồ sơ Tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

**5.1.1. Phiếu đăng ký xét tuyển đại học** (theo mẫu được gửi kèm theo thông báo và đăng tải tại trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Trường).

**5.1.2. Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan tới quá trình học tập:**

- Bằng tốt nghiệp THPT và giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có). Với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì thay bằng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;

- Học bạ kết quả học tập THPT hoặc tương đương.

- **Bằng tốt nghiệp và bảng điểm của các bậc học trên THPT (nếu có)** (làm căn cứ để xét công nhận khối lượng kiến thức đã tích lũy sau khi trúng tuyển)

**5.1.3. Bản sao công chứng giấy khai sinh;**

**5.1.4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyển huyễn trở lên cấp;**

**5.1.5. Giấy xác nhận thâm niên công tác nếu có;**

**5.1.6. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên nếu có;**

**5.1.7. 03 ảnh 3 x 4 cm** (Chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời gian nộp hồ sơ xét tuyển. Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh phía sau ảnh);

**5.1.8. 02 phong bì có dán tem thư** và ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại người nhận (nếu người nhận không phải là thí sinh thì phải đề thêm tên của thí sinh).

### **Lưu ý:**

- Khi trúng tuyển học viên phải xuất trình các văn bản gốc, các tài liệu có liên quan;
- Học viên trong thời gian học tập được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

### **5.2. Thời gian nộp hồ sơ**

#### **Việc xét tuyển được tổ chức nhiều lần trong năm cho đến khi đủ chỉ tiêu**

- Đợt 1: Sau 45 ngày kể từ khi đề án tuyển sinh được Bộ GDĐT phê duyệt (Dự kiến cuối tháng 4/2022)
- Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi có đủ chỉ tiêu và thời gian cụ thể được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

### **5.3. Thời gian xét tuyển tuyển**

- Dự kiến đợt 1: Trong vòng 1 tuần kể từ khi kết thúc thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển.

- Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi có đủ chỉ tiêu và thời gian cụ thể được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

### **5.4. Lệ phí xét tuyển**

- Lệ phí: 300.000đ/hồ sơ

\* **Ghi chú:** Các khoản lệ phí được nộp tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – nhà A, trường Đại học Y tế công cộng). Hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số tài khoản: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đồng Đa. Nội dung chuyển khoản: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/CCCD, Đóng lệ phí thi VLVH năm 2022.

### **VI. ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ**

Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại: 024.62 66 23 42.

### **VII. HỌC PHÍ**

Học phí của các chương trình đào tạo tuân thủ theo qui định của Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo, chi tiết xin liên hệ với phòng Quản lý Đào tạo.



**PHỤ LỤC SỐ 02**  
**THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2022**  
*(Kèm theo Công văn số 25/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022  
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)*

Trường Đại học Y tế công cộng trân trọng thông báo các nội dung tuyển sinh đại học chính quy năm 2022 như sau:

**1. Ngành tuyển sinh, dự kiến chỉ tiêu và tổ hợp xét tuyển**

STT	Mã ngành	NGÀNH	Dự kiến chỉ tiêu	TỔ HỢP XÉT TUYỂN			
				1	2	3	4
1.	7720701	Cử nhân Y tế công cộng	158	B00	B08	D01	D13
2.	7720601	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	132	B00	B08	A01	D07
3.	7720401	Cử nhân Dinh dưỡng	96	B00	B08	D01	D07
4.	7760101	Cử nhân Công tác xã hội	40	B00	C00	D01	D66
5.	7720603	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	60	B00	A00	D01	A01
6.	7510406	Cử nhân Công nghệ kỹ thuật môi trường	30	B00	A00	A01	D07
7.	7480109	Cử nhân Khoa học dữ liệu (dự kiến)	50	B00	A00	A01	D01
		Tổng	<b>566</b>				

*A00: (Toán – Vật lý – Hóa học); A01: (Toán – Vật lý – Tiếng Anh); B00: (Toán – Hóa học – Sinh học); B08: (Toán – Sinh học – Tiếng Anh); C00: (Ngữ Văn – Lịch sử – Địa lý); D01: (Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh); D07: (Toán – Hóa học – Tiếng Anh); D13: (Ngữ văn – Sinh học – Tiếng Anh); D66: (Ngữ văn – Giáo dục công dân – Tiếng Anh)*

**2. Đối tượng xét tuyển:** Thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT)

3. **Phạm vi tuyển sinh:** Toàn quốc

4. **Phương thức tuyển sinh và cách thức nộp hồ sơ**

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, nộp hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2022.
- Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022, nộp hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT, nộp hồ sơ theo 3 hình thức sau:
  - + Đăng ký online tại: <http://tuyensinhdaihoc.huph.edu.vn/>
  - + Gửi hồ sơ qua đường bưu điện
  - + Nộp hồ sơ trực tiếp

**Lệ phí xét tuyển:** theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Địa chỉ nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342.

**Lưu ý:** *Thí sinh cần đáp ứng các yêu cầu về năng lực đảm bảo chất lượng đầu vào theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành. Tiêu chí và các mốc thời gian xét tuyển cụ thể sẽ được thông báo chính thức trong Đề án tuyển sinh đại học năm 2022 của Trường tại công thông tin: <https://tuyensinh.huph.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-chinh-truong-dai-hoc-y-te-cong-cong/> (ban hành ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dự kiến tháng 3/2022).*

5. **Thông tin hỗ trợ tuyển sinh :**

- Tư vấn trực tiếp tại: Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A110, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Email: [pdtth@huph.edu.vn](mailto:pdtth@huph.edu.vn)
- Truy cập Website tuyển sinh: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên fanpage: fb.com/truongdaihoccongconghuph
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên zalo: Trường Đại học Y tế công cộng HUPH
- Gọi điện đến số **024 6266 2342** để được tư vấn trực tiếp.
- Tìm hiểu các thông tin về nhà trường và các chương trình học tại Website: <http://www.huph.edu.vn>

## PHỤ LỤC SỐ 03

### THÔNG BÁO TUYỂN SINH CÁC LỚP BỒ SUNG KIẾN THỨC NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 25/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm 2022, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các lớp Bồi sung kiến thức chuyên ngành năm 2022 như sau:

#### I. LỚP BỒ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG

##### 1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi CKII Tổ chức quản lý Y tế:** Có bằng thạc sĩ hoặc chuyên khoa I **KHÔNG** thuộc ngành *Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng*.

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Chuyên khoa I Y tế công cộng:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.

- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Y tế công cộng.**

2. **Hình thức:** Tập trung (lịch học chi tiết sẽ được phổ biến tại buổi khai giảng).

3. **Nội dung học:** 04 chuyên đề: Sinh lý học, Sinh học di truyền, Tổ chức hệ thống Y tế, Nhập môn Y tế công cộng.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo đại học hoặc thạc sĩ hoặc có chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bồi sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

4. **Thời gian học tập:** Dự kiến khai giảng từ ngày 12/05/2022; thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

## **II. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ Y TẾ**

### **1. Đối tượng học:**

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ **KHÔNG** thuộc các ngành: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc các ngành: Quản lý bệnh viện, Tổ chức và quản lý y tế.
- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Quản lý Y tế.**

**2. Hình thức:** Tập trung (lịch học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

**3. Nội dung học:** 02 chuyên đề: Quản lý dịch vụ Y tế và Tổ chức và quản lý hệ thống Y tế.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo đại học hoặc thạc sĩ hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

**4. Thời gian học tập:** Dự kiến khai giảng từ ngày 12/05/2022: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

## **III. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC**

### **1. Đối tượng học:**

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc các ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng.
- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về kỹ thuật xét nghiệm Y học.**

**2. Hình thức:** Tập trung (lịch học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

**3. Nội dung học:** 03 chuyên đề: Giải phẫu bệnh, Hóa sinh Y học và Huyết học cơ bản, Vi sinh Y học và Ký sinh trùng Y học.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo đại học hoặc thạc sĩ hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì

nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

**4. Thời gian học tập:** Dự kiến khai giảng từ ngày 12/05/2022; thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

### III. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ VÀ LỆ PHÍ

#### 1. Hồ sơ đăng kí

- Đựng trong phong bì hồ sơ A4, dán Bìa hồ sơ (*mẫu số 01*).
- Các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:
  1. Phiếu đăng ký dự học (*theo mẫu số 02*).
  2. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu số 03*).
  3. Bản sao có công chứng:
    - Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ;
    - Bằng điểm đại học, thạc sĩ;
    - Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân.
  4. 02 ảnh 3 x 4 (chụp trong vòng 1 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
  5. 02 phong bì ghi rõ địa chỉ người nhận.

*Ghi chú: Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:*

<http://tuyensinh.huph.edu.vn>

#### 2. Kinh phí:

- Kinh phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
- Học phí :
  - + Lớp trong giờ hành chính: 1.500.000đ/1 chuyên đề.
  - + Lớp ngoài giờ hành chính: 2.250.000 đ/1 chuyên đề.

#### \* Ghi chú:

- *Mức thu trên áp dụng đối với lớp có từ 20 học viên trở lên.*
- *Lớp có từ 10-20 học viên: hệ số thu thêm của học phí là 1,3 lần.*
- *Không tổ chức lớp dưới 10 học viên.*

### IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

#### 1. Thời hạn nộp hồ sơ:

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 8h00-16h30 từ ngày 01/03/2022 đến ngày 29/04/2022 (Trừ thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết). Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian học tại trường.

**2. Cách thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc qua đường bưu điện

### **3. Địa điểm nhận hồ sơ**

Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.  
Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385  
Email: dtsdh@huph.edu.vn  
Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng học chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục theo quy định./.

**PHỤ LỤC SỐ 04**  
**THÔNG BÁO TUYỂN SINH**  
**CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC NĂM 2022**  
**(Kèm theo Công văn số 25/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022**  
**của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)**

---

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2022, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo sau đại học như sau:

1. Tiến sĩ Y tế công cộng;
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện;
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế;
4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng
5. Thạc sĩ Y tế công cộng;
6. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện;
7. Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học

## **I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH**

### **1. Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:**

#### **1.1. Điều kiện về văn bằng**

##### **- Đối với Tiến sĩ Y tế công cộng:**

- + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành đúng: Y tế công cộng.
- + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ các ngành phù hợp hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở các ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định của Chính phủ: phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.
- + Danh mục ngành phù hợp: các ngành thuộc khối ngành sức khỏe (trừ ngành Y tế công cộng) và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

##### **- Đối với Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:**

- + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ ngành đúng: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.
- + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ các ngành phù hợp hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung

trình độ quốc gia Việt Nam ở các ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định của Chính phủ phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành quản lý y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

+ Danh mục ngành phù hợp: gồm khối ngành sức khỏe và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

### **1.2. Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học**

Thí sinh phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu, hoặc
- Có bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành (đối với bài báo trong nước, cần nằm trong danh mục tạp chí do Hội đồng chúc danh giáo sư nhà nước công nhận) hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành, hoặc
- Có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

### **1.3. Có đề cương nghiên cứu theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng**

(xem chi tiết trên website của Trường tại đường link:

<http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tsqlbv/bieumau>)

- Đối với chuyên ngành Y tế công cộng: chủ đề nghiên cứu tập trung vào các vấn đề y tế công cộng, y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe cho người dân (ví dụ dịch tễ học, sức khỏe môi trường- nghề nghiệp, kinh tế y tế, quản lý và chính sách y tế,...áp dụng trong chăm sóc sức khỏe cụ thể).
- Đối với chuyên ngành Quản lý bệnh viện: chủ đề nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực quản lý bệnh viện, hoặc quản lý cơ sở chăm sóc sức khỏe như quản lý chất lượng, quản lý nhân lực, quản lý tài chính, quản lý trang thiết bị, quản lý cơ sở hạ tầng bệnh viện,...

### **1.4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ:**

- *Người dự tuyển là công dân Việt Nam* phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;
- b Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c. Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Giáo dục Đào tạo công bố.

Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo qui định tại điểm c: hình thức đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào để đánh giá khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

- *Người dự tuyển là công dân nước ngoài* phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài còn hạn theo qui định và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của Trường Đại học Y tế công cộng áp dụng cho người dự tuyển là công dân Việt Nam nêu trên.

**1.5. Đạt đủ điều kiện tối thiểu 01 năm kinh nghiệm công tác** (tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển) có liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe. Đối với thí sinh xét tuyển Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý liên quan đến chăm sóc sức khỏe sẽ là lợi thế trong quá trình xét duyệt.

**1.6. Danh sách Giảng viên hướng dẫn nghiên cứu sinh năm 2022** của Trường Đại học Y tế công cộng tham khảo tại đường link:

<https://dtdh.huph.edu.vn/vi/tsytcc/ctdt>, <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/tsqlbv/ctdt>

\* *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý Bệnh viện năm 2022: 10 chỉ tiêu.*

## **2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:**

- **Điều kiện về văn bằng**

- + Về chuyên môn để dự thi: Sau khi tốt nghiệp Chuyên khoa I (CKI) hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ.
- + Về văn bằng: Những người có bằng CKI hoặc Thạc sĩ hoặc Bác sĩ nội trú thuộc khối ngành sức khỏe (*trừ 3 ngành tương ứng*) phải có chứng chỉ lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành YTCC do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự thi tuyển sinh.

*Danh mục ngành tương ứng:* Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng.

**- Có đủ sức khoẻ để học tập và nghiên cứu.**

**- Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh**

+ Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: Thí sinh có thời gian công tác 03 năm trở lên liên tục tại các khu vực sau (theo bảng phân chia khu vực theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hiện hành): a) tất cả các thí sinh đang công tác tại khu vực 1; b) thí sinh không phải người dân tộc Kinh, công tác tại khu vực 2 nông thôn. Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo thông tư 01/2014/BGĐT) được miễn thi tuyển; học viên có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra. Học viên đạt trình độ bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn học, miễn thi

\* *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022: 100 chỉ tiêu.*

**3. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng:**

**- Điều kiện về văn bằng**

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành Y tế công cộng.

+ Thí sinh có bằng đại học thuộc khối ngành sức khỏe (trừ ngành Y tế công cộng) và ngành khác (trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- **Kinh nghiệm thâm niên công tác:** Có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

**- Có đủ sức khoẻ để học tập**

\* *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022: 100 chỉ tiêu*

**4. Thạc sĩ**

**4.1. Ngành tuyển sinh:**

- Thạc sĩ Y tế công cộng

- Thạc sĩ Quản lý bệnh viện

- Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm y học

**4.2. Đôi tượng và điều kiện tuyển sinh**

a. Thí sinh cần đáp ứng các điều kiện về văn bằng sau:

- **Thạc sĩ Y tế công cộng** (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2016)

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Y tế công cộng;
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành khác với ngành Y tế công cộng và

đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

*Lưu ý: Nếu thí sinh dự kiến theo học định hướng nghiên cứu (sẽ đăng ký sau khi trúng tuyển) cần tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Chi tiết về Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ứng dụng tham khảo tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/thsytcc/ctdt>*

- **Thạc sĩ Quản lý bệnh viện** (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2017)

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp: Tổ chức và quản lý Y tế, Quản lý/Quản trị bệnh viện;
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành khác và đã học bổ sung kiến thức theo quy định chuyên ngành Quản lý Y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

*Lưu ý: Nếu thí sinh dự kiến theo học định hướng nghiên cứu (sẽ đăng ký sau khi trúng tuyển) cần tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Chi tiết về Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ứng dụng tham khảo tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/thsqlbv/ctdt>*

- **Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học**

- + Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành phù hợp: ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Xét nghiệm y học.
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành khác với ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (bao gồm ngành sinh học, công nghệ sinh học, hóa học, công nghệ hóa học và những ngành thuộc khối ngành sức khỏe (trừ ngành phù hợp ở trên)).
- + *Lưu ý: Nếu thí sinh dự kiến theo học định hướng nghiên cứu (sẽ đăng ký sau khi trúng tuyển) cần tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Chi tiết về Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ứng dụng tham khảo tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/thsxn/ctdt>*

b) Có đủ sức khỏe để học tập

c) Đối với ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các CTĐT thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng

lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên)

d) Điều kiện miễn thi tiếng Anh

Thí sinh được miễn thi môn tiếng Anh nếu có năng lực ngoại ngữ tiếng Anh từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, thể hiện qua các văn bằng, chứng chỉ sau:

- + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh;
- + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đáp ứng yêu cầu tiếng Anh đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (thể hiện bằng văn bản);
- + Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển như sau:

T T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179

#### **4.3 Chỉ tiêu tuyển sinh**

Dự kiến tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022 đối với Thạc sĩ Y tế công cộng, Thạc sĩ Quản lý bệnh viện và Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học: 288 chỉ tiêu.

## **II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO CHUẨN**

1. Tiến sĩ Y tế công cộng: từ 3 - 4 năm.
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: từ 3 - 4 năm.
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế: từ 24 - 48 tháng.
4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng: 2 năm.
4. Thạc sĩ Y tế công cộng: 18 tháng.
5. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 18 tháng.
6. Thạc sĩ Xét nghiệm kỹ thuật Y học: 18 tháng.

## **III. THỦ TỤC TUYỂN SINH**

### **1. Các môn thi tuyển và kinh phí thi tuyển**

#### **1.1. Các môn thi**

##### **1.1.1. Tiến sĩ Y tế công cộng:**

- Xét tuyển hồ sơ
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

##### **1.1.2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:**

- Xét tuyển hồ sơ
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

##### **1.1.3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:**

- Môn chuyên ngành: Tổ chức và quản lý y tế.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh theo qui định hiện hành (Tương đương trình độ C và có phần chuyên ngành).

##### **1.1.4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng**

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế

##### **1.1.5. Thạc sĩ Y tế công cộng**

- Môn chuyên ngành: Dịch tễ - Sức khỏe môi trường. Thời gian thi: 120 phút
- Môn Tiếng Anh (trình độ B1): Thời gian thi: 120 phút, nội dung thi: 2 kỹ năng: đọc và viết

##### **1.1.6. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện**

- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế. Thời gian thi: 120 phút
- Môn Tiếng Anh (trình độ B1): Thời gian thi: 120 phút, nội dung thi: 2 kỹ năng: đọc và viết

##### **1.1.7. Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học**

- Môn chuyên ngành: Tổ hợp môn Vi sinh – Hóa sinh – Huyết học
- Môn Tiếng Anh (trình độ B1): Thời gian thi: 120 phút, nội dung thi: 2 kỹ năng: đọc và viết.

### 1.2. Thời gian ôn tập

Dự kiến từ 06/6/2022 đến 30/7/2022 (thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp ôn thi trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

### 1.3. Kinh phí ôn tập và thi tuyển tại Trường Đại học Y tế công cộng:

#### \* Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Thạc sĩ và CKI YTCC, CKII TCQLYT:

- Kinh phí đăng ký dự thi: 60.000đ/1 thí sinh.
- Kinh phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
- Kinh phí thi tuyển: 120.000đ/môn.
- Học phí ôn tập:

STT	Môn học	Học phí trong giờ/môn	Học phí ngoài giờ/môn
1	Toán thống kê (CKI)	1.200.000 đ	1.800.000 đ
2	Tiếng Anh (ThS, CKII)	1.200.000 đ	1.800.000 đ
3	Tổ chức quản lý y tế (ThS, CKI, CKII)	1.200.000 đ	1.800.000 đ
4	Dịch tễ- Sức khỏe môi trường	1.200.000 đ	1.800.000 đ
6	Vi sinh- Hóa sinh- Huyết học	1.400.000 đ	2.100.000 đ

#### Lưu ý:

- Mức thu trên áp dụng đối với lớp có từ 20 học viên trở lên.
- Lớp có từ 10-20 học viên: hệ số thu thêm của học phí là 1,3 lần.
- Không tổ chức lớp dưới 10 học viên.

#### \* Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Tiến sĩ Y tế công cộng, TS Quản lý bệnh viện:

- Kinh phí hồ sơ: 100.000đ/1 hồ sơ.
- Kinh phí đăng ký xét tuyển hồ sơ: 200.000đ/1 thí sinh
- Kinh phí Hội đồng xét tuyển: 5.000.000đ/thí sinh

**Ghi chú:** Học phí ôn thi (nếu thí sinh có đăng ký ôn thi) và lệ phí thi được nộp trước khi nộp hồ sơ tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – tầng 2 nhà A) hoặc chuyển khoản theo thông tin:

**Tên tài khoản: Trường Đại học Y tế công cộng**

**Số tài khoản: 114000003921**

**Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Đa**

**Nội dung nộp tiền: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, kinh phí thi tuyển sinh ngành.... (Ví dụ: Nguyễn Văn A, 12/01/1985, thi tuyển sinh Ths YTCC)**

1.4. Mức học phí dự kiến năm học 2022-2023 tại Trường Đại học Y tế công cộng:

\* Tiến sĩ: 5.550.000đ/tháng

\* Thạc sĩ: 881.000đ/tín chỉ

\* CKI YTCC: 763.000đ/tín chỉ

\* CKII TCQLYT: 1.340.000đ/tín chỉ

### 1.5. Thời gian và địa điểm thi tuyển/ xét tuyển

- Thời gian thi tuyển Thạc sĩ, chuyên khoa I YTCC và chuyên khoa II TCQLYT:

**Dự kiến đợt 1 từ ngày 19-21/8/2022.**

**Kết quả trúng tuyển dự kiến sẽ công bố trong vòng 01 tháng kể từ ngày thi tuyển.**

Các đợt thi tuyển tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi đủ chỉ tiêu. Thời gian cụ thể sẽ được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Thời gian xét tuyển Tiến sĩ: **Dự kiến đợt 1 ngày 12-18/9/2022.**

**Kết quả trúng tuyển dự kiến sẽ công bố trong vòng 01 tháng kể từ ngày xét tuyển.**

Các đợt xét tuyển tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi đủ chỉ tiêu. Thời gian cụ thể sẽ được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Địa điểm thi/xét tuyển: Trường Đại học Y tế công cộng – Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

### 2. Hồ sơ tuyển sinh:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong phong bì hồ sơ A4

- Bìa hồ sơ (*Mẫu số 01*)

- Các giấy tờ trong túi hồ sơ đầy đủ, xếp theo thứ tự được liệt kê ở bìa túi hồ sơ:

1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học (*Mẫu số 02* đối với dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII; *Mẫu số 03* đối với dự thi Tiến sĩ).

- Thí sinh khai phiếu đăng ký online tại đường link:

<https://tuyensinh.huph.edu.vn/saudaihoc-register>

Sau khi đăng ký hồ sơ online, Thí sinh vẫn phải nộp 01 bộ hồ sơ bằng bản giấy theo mục hồ sơ tuyển sinh về Trường Đại học Y tế công cộng đúng hạn.

2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) (*Mẫu số 4 - đối với đối tượng dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII, tiến sĩ*).

3. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học.
- b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ, bảng điểm thạc sĩ.
- c. Chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân.
- d. Các văn bằng tiếng Anh theo qui định.
- e. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ túc kiến thức chuyên ngành).

4. Đối với thí sinh dự thi CKI YTCC và CKII TCQLYT là công chức, viên chức, hồ sơ cần có Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có) hoặc đơn cam kết học tự nguyện của thí sinh.

5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng trở lại.

6. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).

7. 04 ảnh chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, cỡ 3x4 cm của thí sinh (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).

8. 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại của người nhận.

**Đối với thí sinh dự tuyển tiến sĩ, hồ sơ bao gồm như mục 2 và bổ sung thêm các mục sau:**

9. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển) (*Mẫu số 05*).

10. Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có).

11. 05 Quyền Đề cương nghiên cứu (xem chi tiết trên website của Trường tại đường link:<https://dtdh.huph.edu.vn/bieumau>)

12. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

13. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học kèm theo bản photocopy các công trình đó.

**Lưu ý:**

1. Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

2. Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:

<https://dtdh.huph.edu.vn/bieumau>

3. Nhà Trường không nhận hồ sơ nếu thiếu 1 trong các giấy tờ trên.

4. Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian ôn thi và dự thi tại trường.

**IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:**

1. Thời hạn nộp hồ sơ: 8h00-16h30 từ ngày 01/03/2022 đến ngày 05/06/2022 (trừ Thứ 7, Chủ Nhật và các ngày Lễ, Tết).

2. Cách thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc qua đường bưu điện

**3. Địa điểm nhận hồ sơ**

Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.  
Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn; Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển./.



**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**THÔNG BÁO TUYỂN SINH**  
**CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGẮN HẠN NĂM 2022**  
*(Kèm theo Công văn số 25/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)*

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2022, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo ngắn hạn như sau:

- **Các khóa ngắn hạn cấp chứng chỉ;**
- **Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;**
- **Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng.**

#### A. CÁC KHÓA NGẮN HẠN CẤP CHỨNG CHỈ

Trường Đại học Y tế công cộng liên tục tuyển sinh các khóa ngắn hạn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực y tế với nội dung hấp dẫn và phương pháp giảng dạy tích cực, chuyên nghiệp, tận tình.

#### I. CHƯƠNG TRÌNH TUYỂN SINH

##### 1. Các khóa học về quản lý - lãnh đạo

- Phương pháp lập kế hoạch
- Kỹ năng lãnh đạo và quản lý
- Quản lý nguồn nhân lực
- Xây dựng và quản lý dự án
- Quản lý trang thiết bị và cơ sở hạ tầng y tế
- Quản lý y tế công cộng trong thảm họa

##### 2. Các khóa học liên quan đến bệnh viện

- Quản lý bệnh viện
- Quản lý chất lượng bệnh viện
- Phương pháp nghiên cứu khoa học trong bệnh viện
- Công tác xã hội trong bệnh viện
- Bệnh viện ứng phó với tình huống khẩn cấp

##### 3. Các khóa học về phương pháp nghiên cứu

- Tổng quan hệ thống tài liệu
- Phương pháp nghiên cứu định tính cơ bản
- Phân tích số liệu định tính, sử dụng phần mềm NVIVO
- Phương pháp nghiên cứu kết hợp định tính và định lượng
- Phân tích số liệu cơ bản

##### 4. Các khóa học về dinh dưỡng – an toàn thực phẩm

- Các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sử dụng phần mềm Anthro để phân tích số liệu nhân trắc dinh dưỡng
- Dinh dưỡng điều trị
- Đánh giá định lượng nguy cơ vi sinh vật trong nước và thực phẩm

##### 5. Các khóa học về sức khỏe môi trường và nghề nghiệp

- An toàn vệ sinh lao động ngành y tế

- Đánh giá và truyền thông nguy cơ sức khỏe môi trường
- Huấn luyện y tế lao động

## 6. Các khoa học về truyền thông – vận động chính sách

- Đánh giá chương trình nâng cao sức khỏe
- Truyền thông - tiếp thị xã hội
- Truyền thông chính sách
- Thiết kế các sản phẩm truyền thông
- Truyền thông thay đổi hành vi

## 7. Các khóa học khác

- Hướng dẫn biên soạn tài liệu đào tạo liên tục
- Kỹ năng giao tiếp & Tư vấn sức khỏe
- Kỹ năng tìm kiếm thông tin và quản lý tài liệu tham khảo bằng phần mềm Endnote
- Phương pháp sư phạm y học cơ bản
- Đạo đức nghiên cứu trong lĩnh vực y tế
- Sơ cấp cứu ban đầu
- Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học.
- Y tế học đường
- Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm y khoa đáp ứng theo tiêu chuẩn ISO15189
- Kiểm soát nhiễm khuẩn

*\*Nội dung các khóa học có thể được điều chỉnh hoặc xây dựng mới và kết hợp thực địa dựa trên yêu cầu của người học và của đơn vị.*

## II. ĐỐI TƯỢNG

Cán bộ, giảng viên, công chức, viên chức, nhân viên y tế tại các bệnh viện, Trường Đại học, cao đẳng, các cơ quan/tổ chức trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và các cơ quan liên quan.

## III. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC

**1. Địa điểm tổ chức lớp học:** Lớp học sẽ tổ chức tại Trường ĐHYTCC hoặc tại địa phương theo nhu cầu của đơn vị (nếu đủ số lượng học viên/1 lớp).

Trong trường hợp dịch bệnh hoặc bất khả kháng, nếu yêu cầu chuyên môn cho phép thì hình thức giảng dạy có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

**2. Thời gian khóa học:** Từ 02 – 10 ngày và có thể điều chỉnh dựa trên nhu cầu thực tế của học viên và của đơn vị.

## IV. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO

**1. Hồ sơ đăng ký:** Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

- Đơn đăng ký học (theo mẫu);
- Phiếu học viên (theo mẫu);
- Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân.

**2. Kinh phí đào tạo:** Theo thời lượng, học viên và địa điểm tổ chức khóa học. Liên hệ trực tiếp để thỏa thuận về mức kinh phí đào tạo ưu đãi.

## B. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Thực hiện Quyết định số 1846/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 và quyết định số 4441/QĐ-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp như sau:

- Y tế công cộng (hạng I, hạng II, hạng III);
- Bác sĩ Y học dự phòng (hạng I, hạng II, hạng III);
- Bác sĩ (hạng I, hạng II, hạng III);
- Dân số viên (hạng II, hạng III, hạng IV);
- Điều dưỡng (hạng II, hạng III và hạng IV);
- Kỹ thuật y (hạng II, hạng III và hạng IV);
- Hộ sinh (hạng II, hạng III và hạng IV).

### I. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Đối tượng

Chức danh nghề nghiệp	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
Y tế công cộng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng cao cấp (hạng I) chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng hạng I;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng chính (hạng II) có thời gian giữ chức danh Y tế công cộng chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 03 năm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng chính (hạng II) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng hạng II;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh Y tế công cộng (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là 03 năm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng (hạng III) chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng hạng III.</li> </ul>	

<b>Bác sỹ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ cao cấp (hạng I) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Bác sỹ chính (hạng II) hoặc tương đương có thời gian giữ hạng từ 03 năm trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ chính (hạng II) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Bác sỹ (hạng III) hoặc tương đương có thời gian giữ hạng từ 03 năm trở lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ (hạng III) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.</li> </ul>	
<b>Bác sỹ Y học dự phòng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng cao cấp (hạng I) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng chính (hạng II) có thời gian giữ hạng từ 03 năm trở lên hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng chính (hạng II) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng (hạng III) có thời gian giữ hạng từ 03 năm trở lên hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng (hạng III) và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Bác sỹ Y học dự phòng (hạng III) và tương đương đang trong thời gian tập sự.</li> </ul>	
<b>Dân số viên</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng II chưa được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Dân số viên hạng III có thời gian giữ hạng từ 03 năm trở lên hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III chưa được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Dân số viên hạng IV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng IV.</li> </ul>
<b>Điều dưỡng</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng II và tương đương chưa có chứng chỉ bồi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III và tương đương chưa có chứng chỉ bồi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV hoặc tương đương chưa có</li> </ul>

		<p>dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III.</li> </ul>	<p>dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV.</li> </ul>	<p>chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</p>
<b>Kỹ thuật y</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng II hoặc tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng III.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y (hạng III) hoặc tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV hoặc tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.</li> </ul>
<b>Hộ sinh</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng II và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng III hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng III và tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;</li> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV hoặc tương đương chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.</li> </ul>

## 2. Chương trình đào tạo:

Chương trình được thực hiện theo Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y tế công cộng hạng I, II, III và chức danh nghề nghiệp dân số, điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh hạng II, III, IV của Bộ Y tế. Cấu trúc chương trình gồm 2 phần:

- Phần I. Kiến thức về chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng chung.
- Phần II. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp.

Chi tiết xem trên đường link: <https://huph.edu.vn/promotion>

Các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế sẽ được cập nhật sau khi Bộ Y tế ban hành chương trình mới theo Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017.

## **II. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC**

**1. Địa điểm tổ chức lớp học:** Tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc tại địa phương theo nhu cầu của các đơn vị (nếu đủ số lượng).

Trong trường hợp dịch bệnh hoặc bất khả kháng, nếu yêu cầu chuyên môn cho phép thì hình thức giảng dạy có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

**2. Thời gian khai giảng:** Bắt đầu từ tháng 02/2022, thời gian cụ thể theo nhu cầu của các đơn vị. Cá nhân hoặc đơn vị có nhu cầu theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng:

<https://huph.edu.vn/promotion>

## **III. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO**

**1. Hồ sơ đăng ký:** Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

- Đơn đăng ký học (theo mẫu);
- Phiếu học viên;
- Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân;
- Bản photo công chứng văn bằng Đại học và Sau đại học (nếu có);
- Quyết định bổ nhiệm ngạch viên chức ngành y tế;
- 2 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh).

**2. Kinh phí đào tạo:**

STT	HẠNG	SỐ HỌC VIÊN	KINH PHÍ
1	<b>HẠNG I</b>	Từ 16-29 học viên	8,400,000
2		Từ 30-49 học viên	6,500,000
3		Từ 50-70 học viên	5,200,000
1	<b>HẠNG II</b>	Từ 16-29 học viên	7,000,000
2		Từ 30-49 học viên	5,400,000
3		Từ 50-70 học viên	4,300,000
1	<b>HẠNG III</b>	Từ 16-29 học viên	5,600,000
2		Từ 30-49 học viên	4,350,000
3		Từ 50-70 học viên	3,500,000
1	<b>HẠNG IV</b>	Từ 16-29 học viên	4,200,000
2		Từ 30-49 học viên	3,300,000
3		Từ 50-70 học viên	2,600,000

### **Lưu ý:**

• Đối với các lớp tổ chức tại các cơ quan, đơn vị của học viên tại Hà Nội và địa phương: mức thu trên chưa bao gồm cơ sở vật chất phục vụ lớp học, chi phí đi lại và ăn nghỉ của giảng viên/trợ giảng đến giảng dạy và chi phí tổ chức đi thực tế. Định mức ăn, nghỉ theo thực tế hoặc theo thoả thuận giữa Trường Đại học Y tế công cộng và Ban tổ chức lớp học.

- Học viên tự túc ăn, ở, đi lại trong thời gian học tại trường.

## **C. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP PHÒNG**

Chương trình thực hiện theo Chỉ thị 28/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:

### **I. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỌC**

#### **1. Đối tượng bồi dưỡng:**

(i) Là công chức lãnh đạo cấp phòng hoặc được quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương của các đơn vị thuộc/trực thuộc các bộ, ban ngành Trung ương và UBND các tỉnh/TP trực thuộc Trung ương; các sở, ban, ngành thuộc, trực thuộc tỉnh ủy, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc huyện ủy, UBND cấp huyện.

(ii) Là viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc được quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng, khoa, ban hoặc các đơn vị tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện và các đối tượng khác có nhu cầu bồi dưỡng.

**2. Chương trình học:** Sử dụng Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng được ban hành tại Quyết định số 1037/QĐ-BNV ngày 26/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ áp dụng vào tình hình thực tiễn của ngành y tế Việt Nam. Chương trình gồm 09 chuyên đề giảng dạy và 03 chuyên đề báo cáo, gồm 3 Phần: (i) Phần I: Kiến thức và kỹ năng lãnh đạo cấp phòng; (ii) Phần II: Báo cáo kinh nghiệm thực tế; (iii) Phần III: Khai giảng, bế giảng, khảo sát chương trình và viết tiểu luận. (*Chi tiết sẽ thông báo tại buổi khai giảng*).

*Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng sẽ được cập nhật sau khi Bộ Nội Vụ ban hành chương trình mới theo Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017.*

### **II. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC**

**1. Địa điểm tổ chức lớp học:** Lớp học sẽ tổ chức tại Trường ĐHYTCC hoặc tại địa phương theo nhu cầu của đơn vị (nếu đủ số lượng học viên/1 lớp).

Trong trường hợp dịch bệnh hoặc bất khả kháng, nếu yêu cầu chuyên môn cho phép thì hình thức giảng dạy có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến hoặc kết hợp giữa

trực tiếp và trực tuyến.

**2. Thời gian khai giảng:** Dự kiến khai giảng các lớp từ tháng 2/2022. Cá nhân hoặc đơn vị có nhu cầu theo dõi “Thông báo khai giảng lớp học” trên website tuyển sinh của Trường ĐHYTCC: <https://tuyensinh.huph.edu.vn/daotaonganhan>

### **III. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO**

**1. Hồ sơ đăng ký:** Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

1. Đơn đăng ký học (theo mẫu);
2. Phiếu học viên (theo mẫu);
3. Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân;
4. 2 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh).

**2. Kinh phí đào tạo:** **3.000.000 đồng/1 học viên** đối với lớp học có số lượng từ 30 người trở lên. Đối với các lớp có số lượng dưới 30 học viên, Nhà trường sẽ thỏa thuận kinh phí với cá nhân và đơn vị tổ chức.

#### **Lưu ý:**

- Kinh phí trên áp dụng cho lớp học được tổ chức tại trường ĐHYTCC. Học viên tự túc ăn ở trong thời gian học tại Trường ĐHYTCC.
- Kinh phí trên chưa bao gồm chi phí ăn, ở, đi lại của giảng viên đối với các lớp tổ chức tại địa phương và chi phí di thực tế (nếu có). Nhà trường và đơn vị tổ chức sẽ thỏa thuận các chi phí này tùy thuộc vào địa điểm tổ chức lớp học.

### **D. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ**

**1. Hình thức nộp hồ sơ:**

**1.1. Đối với các lớp tổ chức tại cơ quan, đơn vị của học viên:** Học viên nộp hồ sơ cho cán bộ điều phối của cơ quan/dơn vị, cán bộ điều phối tổng hợp và nộp về Trường Đại học Y tế công cộng.

**1.2. Đối với các lớp tổ chức tại Trường Đại học Y tế công cộng:**

**1.2.1. Nộp hồ sơ trực tiếp:**

Học viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, Phòng A103 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Thời gian nhận hồ sơ: 8h00-16h30 hàng ngày (trừ Thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết).

**1.2.2. Nộp hồ sơ qua đường bưu điện:**

Học viên có thể gửi hồ sơ qua đường bưu điện về địa chỉ của cán bộ điều phối lớp học. Địa chỉ gửi thư tại mục 2.

**1.2.3. Nộp hồ sơ qua thư điện tử:**

Học viên có thể gửi bản scan hồ sơ về cho điều phối lớp học qua hòm thư điện tử:

trungtamdaotao@huph.edu.vn và nộp bản chính thức tại buổi khai giảng lớp học.

**2. Thông tin liên hệ:**

Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội - Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A, Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội – Hòm thư điện tử: trungtamdaotao@huph.edu.vn; Điện thoại: 024.2120.6225.

Hoặc: ThS. Dương Thị Tiên – Hòm thư điện tử: dtt2@huph.edu.vn; Điện thoại di động: 036.999.1490.

Website: <https://tuyensinh.huph.edu.vn/>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, hoặc các cán bộ đủ điều kiện học, đơn vị có nhu cầu đăng ký với Nhà trường./.





**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

**HỒ SƠ BỎ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2022**  
**(Dán bên ngoài túi hồ sơ)**

**Đăng ký dự thi chương trình:**

<input type="checkbox"/> Bỏ sung kiến thức chuyên ngành YTCC (dành cho đối tượng dự thi Tiến sĩ YTCC, CK II TCQLYT, Thạc sĩ YTCC, CKI YTCC)	<input type="checkbox"/> Bỏ sung kiến thức chuyên ngành QLYT (dành cho đối tượng dự thi Tiến sĩ Quản lý bệnh viện, Thạc sĩ Quản lý bệnh viện)	<input type="checkbox"/> Bỏ sung kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học (dành cho đối tượng dự thi Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học)
---	---	---

Họ và tên thí sinh (IN HOA): ..... Nam  Nữ

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: .....

Số chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân: .....

Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....

Cơ quan công tác: .....  
.....

Văn bằng đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Đối tượng dự thi: Tự do  Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh: .....

Điện thoại ĐT: ..... Email: .....

**HỒ SƠ GỒM:**

- Phiếu đăng ký dự học.
- Sơ yếu lý lịch.
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
  - Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học
  - Bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bảng điểm thạc sĩ
  - Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân
- 02 ảnh mới nhất cỡ 3 x 4 cm của thí sinh.
- 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

Nhận hồ sơ ngày ..... tháng ..... năm 2022

Người nhận & kiêm tra HS

BRONXVILLE HIGH SCHOOL  
HIGH SCHOOL OF THE ARTS  
COLLEGE PREPARATORY HIGH SCHOOL

Bronxville High School is a public secondary school located in Bronxville, New York. It is part of the Bronxville Union Free School District. The school was founded in 1883 and has been accredited by the New York State Board of Regents since 1923.

Bronxville High School offers a variety of academic programs, including English, mathematics, science, social studies, and foreign languages. The school also offers a range of extracurricular activities, such as sports, clubs, and theater groups.

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

Bronxville High School is a member of the New York State Association of Independent Schools (NSAIS) and the National Association of Independent Schools (NAIS).

**PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2022**

**Đăng ký học lớp:**

- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng       Bổ sung kiến thức chuyên ngành Quản lý Y tế  
 Bổ sung kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học

Họ và tên thí sinh (IN HOA): ..... Nam       Nữ

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....

Số chứng minh thư nhân dân/The căn cước công dân:.....

Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....

Cơ quan công tác: .....  
.....

Văn bằng đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Đối tượng dự thi: Tự do       Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh: .....

..... Điện thoại ĐT: ..... Email: .....

Tôi xin tự nguyện đăng ký dự học. Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng qui chế, quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế và nhà Trường ban hành nếu được dự tuyển.

Ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người đăng ký**  
*(Kí và ghi rõ họ tên)*

2000-0000

1. **INTERVIEWER:** **ROBERT L. DOWD** **BY:** **JOHN R. HANCOCK**

2. **INTERVIEWED:** **RONALD W. GRIFFITH** **ON:** **1998-01-20**

3. **LOCATION:** **HOME** **IN:** **WILMINGTON, DE** **AT:** **10:00 AM**

4. **ROLE:** **RETIRED AIR FORCE PILOT** **IN:** **WILMINGTON, DE**

5. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

6. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

7. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

8. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

9. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

10. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

11. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

12. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

13. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

14. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

15. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

16. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

17. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

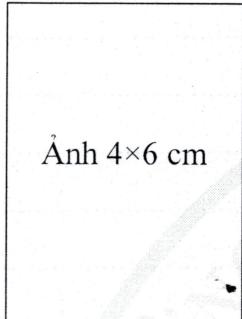
18. **REASON FOR CALL:** **TO TALK ABOUT THE 1968 AIR FORCE STAFF SGT.**

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên: .....



Ảnh 4×6 cm

Ngày, tháng, năm sinh: .....Nam/nữ: .....

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Dân tộc: .....

Nơi sinh: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ hiện nay: .....

.....

Cơ quan công tác: .....

Đã có bằng tốt nghiệp: .....

Nơi cấp bằng: ..... ký ngày ..... / ..... / .....

Ngày vào đoàn TNCS Hồ Chí Minh: .....

Ngày vào Đảng CSVN: .....

Ngày vào biên chế Nhà nước:

Quá trình học tập và công tác của bản thân: (ghi rõ ngày tháng năm làm gì ở đâu?)

**MẪU SỐ 03**

Ký luật: .....

Họ và tên Bố: ..... Năm sinh: .....

Cơ quan công tác: .....

Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: .....

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác: .....

Họ và tên Mẹ: ..... Năm sinh: .....

Cơ quan công tác: .....

Nghề nghiệp chức vụ hiện nay: .....

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác: .....

Anh chị em ruột, vợ hoặc chồng, con (nếu có): (*Ghi rõ Họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp, nơi công tác, học tập của từng người*)

*Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

Ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

**HỒ SƠ DỰ THI SAU ĐẠI HỌC NĂM 2022  
(Dán bên ngoài túi hồ sơ)**

**Đăng ký dự thi chương trình:**

<input type="checkbox"/> Tiến sĩ YTCC	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ YTCC	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ KTXNYH	<input type="checkbox"/> Chuyên khoa II Tô chức QLYT
<input type="checkbox"/> Tiến sĩ QLBV	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ QLBV		<input type="checkbox"/> Chuyên khoa I YTCC

Họ và tên thí sinh (IN HOA): ..... Nam  Nữ

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....

Cơ quan công tác: .....

Văn bằng đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Sau đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Bổ sung kiến thức YTCC (nếu có): Đã hoàn thành  Bổ sung kiến thức QLYT (nếu có): Đã hoàn thành

Bổ sung kiến thức KTXNYH (nếu có): Đã hoàn thành

**Đối tượng ưu tiên:** (Thí sinh tích chọn nếu thuộc diện được ưu tiên và kèm văn bản xác nhận ưu tiên trong hồ sơ).

Người có thời gian công tác liên tục > 2 năm tại Khu vực 1

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh

Con liệt sĩ

Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động

Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú > 2

năm tại Khu vực 1

Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận

Đối tượng dự thi: Tự do

Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh: .....

Điện thoại ĐT: ..... Email: .....

**HỒ SƠ GỒM:**

- Phiếu đăng ký dự thi sau đại học.
- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi).
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
  - Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học;
  - Bằng tốt nghiệp Sau đại học, bằng điểm Sau đại học;
  - Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân;
  - Các văn bằng tiếng Anh theo qui định;
  - Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức).
- Đối với thí sinh dự thi CKI YTCC và CKII TCQLYT là công chức, viên chức, hồ sơ cần có Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có) hoặc đơn cam kết học tự nguyện của thí sinh.
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa.
- Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
- 04 ảnh (cỡ 3x4) chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).
- 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.
- Đối tượng dự thi nghiên cứu sinh bổ sung mục 9, 10, 11, 12, 13:**
- Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển)
- Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có).
- 05 Quyển Đề cương nghiên cứu
- Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh GS, PGS hoặc có học vị TSKH, TS đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu
- Bản kê danh mục công trình NCKH đã được công bố trên các tạp chí KH kèm theo bản photocopy các công trình đó.

Nhận hồ sơ ngày ..... tháng ..... năm 2022

Người nhận & kiểm tra HS:



## **PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2022**

### **Đăng ký dự thi chương trình:**

- |  |   |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Thạc sĩ YTCC <input type="checkbox"/> Thạc sĩ KTXNYH<br><input type="checkbox"/> Thạc sĩ QLBV | <input type="checkbox"/> Chuyên khoa II Tổ chức QLYT<br><input type="checkbox"/> Chuyên khoa I YTCC |
|--|---|

Họ và tên thí sinh (IN HOA): ..... Nam  Nữ

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....

Cơ quan công tác: .....

Văn bằng đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Bổ sung kiến thức YTCC (nếu có): Đã hoàn thành  Bổ sung kiến thức QLYT (nếu có): Đã hoàn thành   
 Bổ sung kiến thức XNKTYP (nếu có): Đã hoàn thành

### Đối tượng ưu tiên:

Người có thời gian công tác liên tục > 2 năm tại  
 Khu vực 1

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh

Con liệt sĩ

Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động

Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú > 2  
 năm tại Khu vực 1

Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá  
 học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận

Đối tượng dự thi: Tự do

Cơ quan nhà nước

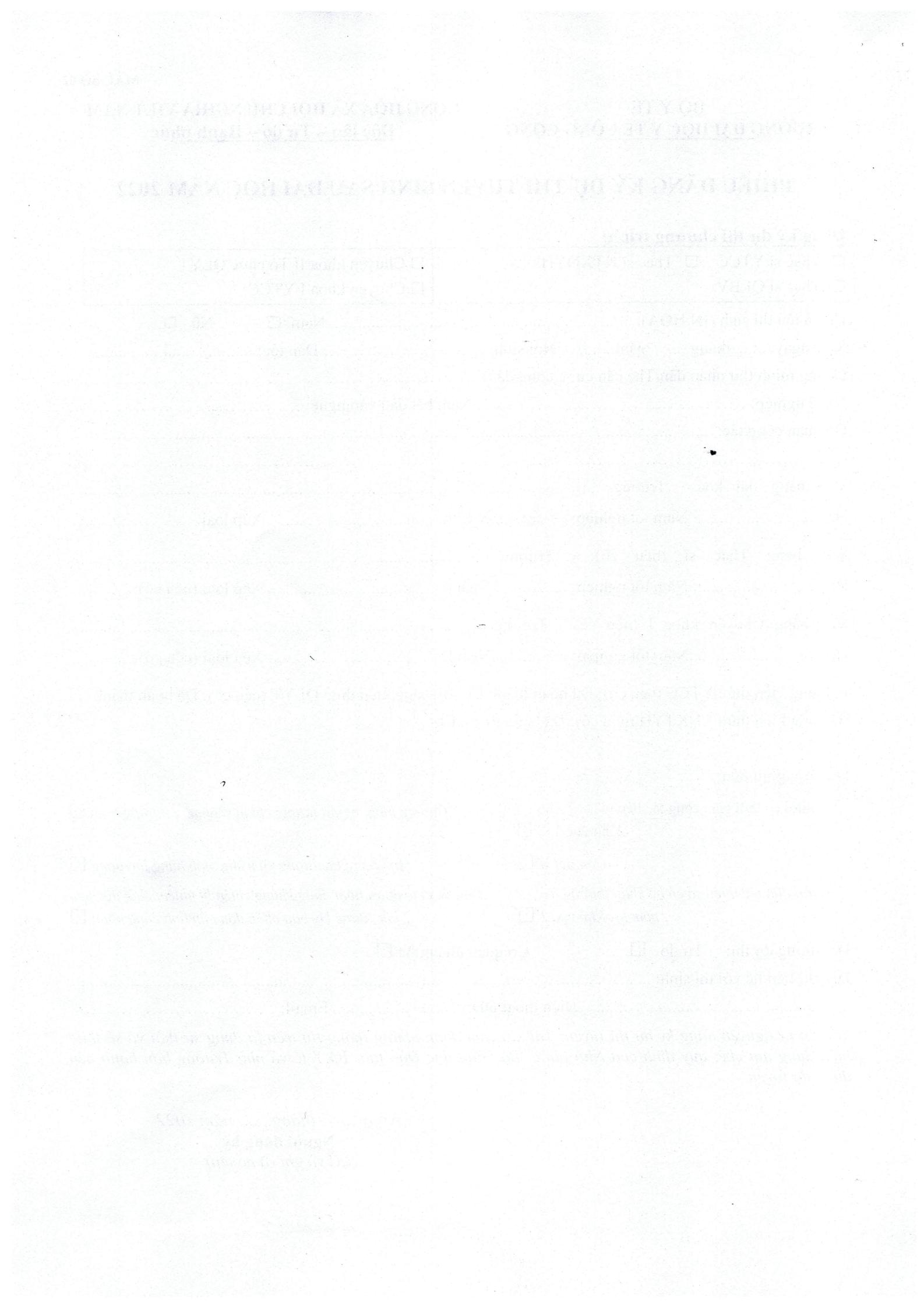
Địa chỉ liên hệ với thí sinh: .....

Điện thoại DĐ: ..... Email: .....

Tôi xin tự nguyện đăng ký dự thi tuyển. Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng qui chế, quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Y tế và nhà Trường ban hành nếu được dự tuyển.

Ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người đăng ký**  
 (Kí và ghi rõ họ tên)



## PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2022

- 1. Họ và tên** (viết chữ in hoa): .....Nam  Nữ
- 2. Ngày sinh:** ...../...../..... **3. Nơi sinh:** .....
- 3. Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:** .....
- 4. Nghề nghiệp:** ..... **Nơi làm việc:** .....
- 5. Điện thoại cơ quan:** ..... **Email:** .....
- 6. Địa chỉ nhà riêng:** .....
- 7. Điện thoại nhà riêng:** ..... **Điện thoại di động:** .....
- 8. Năm bắt đầu công tác (trong lĩnh vực đăng ký dự thi):** .....
- 9. Văn bằng đại học:** Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: .....
- 10. Văn bằng thạc sĩ:** Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: .....
- 11. Đối tượng ưu tiên:**      Thương binh  Anh hùng  Dân tộc thiểu số   
Đang công tác liên tục 2 năm trở lên tại vùng cao, vùng sâu, miền núi, hải đảo

### 12. Mô tả sơ lược lĩnh vực anh/chị định nghiên cứu

.....  
.....  
.....

### 13. Học vấn / đào tạo

Tên tổ chức / cơ sở đào tạo	Lĩnh vực / ngành học	Thời gian	Tên bằng/ Chứng chỉ

**14. Mô tả sơ lược mục đích học tập NCS:**

Nêu rõ mục đích học tập (trong khoảng 1000 từ), mục tiêu và nội dung chính của đề tài khoa học dự kiến cho chương trình tiến sĩ. Giới thiệu quá trình học tập trong quá khứ, kinh nghiệm chuyên môn, và động cơ tham gia khóa học tiến sĩ. Mô tả những ý tưởng chính trong đề tài khoa học dự định tiến hành, nhấn mạnh ý nghĩa về Y tế công cộng hoặc Quản lý bệnh viện của đề tài cũng như đóng góp của chương trình tiến sĩ cho công việc, nghề nghiệp của bản thân và và giải thích tại sao chương trình này lại thích hợp với anh/chị, chương trình này giúp anh/chị đạt được những mục đích đó như thế nào.

**15. Điểm và ngày thi TOEFL/IELTS (nếu có):****16. Bài báo, án phẩm đã xuất bản**

Liệt kê các bài báo, án phẩm mà anh/chị đã viết

Tên Tạp chí (Tiếng Việt và tiếng Anh)	Tên nhà xuất bản	Ngày xuất bản

**17. Văn bản đính kèm khác**

- Bản sao công chứng bản gốc và bản dịch tiếng Anh của tất cả các bằng cấp, giấy tờ

**18. Đề cương nghiên cứu (theo mẫu của Trường):** đóng quyển bìa mềm, khoảng 10 trang

*Tôi xin cam đoan những điều ghi trong đơn là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký xét tuyển và xin cam kết thực hiện đúng qui chế đào tạo của Nhà nước và Bộ Giáo dục Đào tạo, các qui định của Nhà trường sau khi được công nhận trúng tuyển.*

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người đăng ký**  
(Kí và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## **SƠ YẾU LÝ LỊCH**

Ảnh 4×6 cm  
có đóng dấu  
giáp lai

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam/nữ: .....

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Dân tộc: .....

Nơi sinh: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

.....

Địa chỉ hiện nay: .....

.....

Cơ quan công tác: .....

.....

Đã có bằng tốt nghiệp: .....

Noi cấp bằng: ..... ký ngày ..... / ..... / .....

Ngày vào đoàn TNCS Hồ Chí Minh: .....

Ngày vào Đảng CSVN: .....

Ngày vào biên chế Nhà nước: .....

**Quá trình học tập và công tác của bản thân:** (ghi rõ ngày, tháng, năm, làm gì, ở đâu?)  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Khen thưởng: .....

.....

**MẪU SỐ 04**

Ký luật: .....

Họ và tên Bố: ..... Năm sinh: .....

Cơ quan công tác: .....

Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: .....

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Anh chị em ruột, vợ hoặc chồng, con (nếu có): (*Ghi rõ Họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp, nơi công tác, học tập của từng người*)

.....

.....

.....

.....

*Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan  
hoặc của UBND phường (xã)**

Ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người khai**

(Ký và ghi rõ họ tên)

# LÝ LỊCH KHOA HỌC

Ảnh 3x4

## I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_

Ngày, tháng, năm sinh: \_\_\_\_\_ Nơi sinh: \_\_\_\_\_

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân: \_\_\_\_\_

Quê quán: \_\_\_\_\_

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi đi học tập, nghiên cứu: \_\_\_\_\_

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

Điện thoại cơ quan: \_\_\_\_\_ Điện thoại nhà riêng: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_ E-mail: \_\_\_\_\_

## II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

### 1. Trung học chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo: \_\_\_\_\_ Thời gian đào tạo từ / / đến / /

Nơi học: (trường, thành phố) \_\_\_\_\_ Ngành học: \_\_\_\_\_

### 2. Đại học:

Hệ đào tạo: \_\_\_\_\_ Thời gian đào tạo từ / / đến / /

Nơi học: (trường, thành phố) \_\_\_\_\_

Ngành học: \_\_\_\_\_

Tên luận án (hoặc môn thi tốt nghiệp) \_\_\_\_\_

Ngày và nơi bảo vệ luận án hoặc thi tốt nghiệp: \_\_\_\_\_

Người hướng dẫn: \_\_\_\_\_

### 3. Thạc sĩ:

Thời gian đào tạo từ / / đến / /

Nơi học: (Trường, Viện, thành phố) \_\_\_\_\_

Ngành học: \_\_\_\_\_

Tên luận án \_\_\_\_\_

Ngày và nơi bảo vệ luận án: \_\_\_\_\_

Người hướng dẫn: \_\_\_\_\_

**4. Tiến sĩ:**

Thời gian đào tạo từ / đến /

Nơi học: (Trường, Viện, nước)

Ngành học:

Tên luận án

Ngày và nơi bảo vệ luận án:

Người hướng dẫn:

**5. Trình độ ngoại ngữ:**

**6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật chính thức cấp, số bằng, ngày và nơi cấp:**

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KẾ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

**IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ**

1.....

2.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỦ ĐI HỌC**

(Ký tên và đóng dấu)

Ngày ..... tháng ..... năm 2022

Người khai ký tên

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2022**

**CHUYÊN NGÀNH.....**

- 1. Số phiếu** (Dành cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, thí sinh không ghi mục này) VLVH.....  
**2. Trường đăng ký xét tuyển:** TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG Mã trường: 

Y	T	C
---	---	---

*Thí sinh ghi mã ngành, mã tổ hợp các môn theo thứ tự các môn học trong tổ hợp xét tuyển. Gạch chéo với các ô trống.*

Ngành ĐKXT	Mã ngành	Tổ hợp ĐKXT	Điểm ưu tiên Đối tượng	Điểm ưu tiên Khu vực	Tổng điểm xét tuyển

*Thí sinh ghi rõ điểm trung bình môn học theo tổ hợp xét tuyển của từng học kỳ. Gạch chéo với các ô trống*

STT	Tên môn học	TBM học kỳ 1 lớp 10	TBM học kỳ 2 lớp 10	TBM học kỳ 1 lớp 11	TBM học kỳ 2 lớp 11	TBM học kỳ 1 lớp 12	Điểm TBM 5 học kỳ
1.	Toán						
2.	Vật lý						
3.	Hóa học						
4.	Sinh học		-				
5.	Ngữ Văn						
6.	Lịch sử						
7.	Địa lý						
8.	Tiếng Anh						
9.	Giáo dục công dân						

**Học lực lớp 12:**.....**Hạnh kiểm lớp 12:**..... **Điểm xét tốt nghiệp THPT:**.....

**3. Họ và tên thí sinh (chữ in hoa có dấu):** ..... Giới tính: .....

## 5. Nơi sinh: ..... 6. Dân tộc (Ghi bằng chữ): .....

7. Thuộc đối tượng ưu tiên nào khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07,

#### **8. Hộ khẩu thường trú** (Số nhà, đường, thôn/xóm xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

.....xã/phường.....

Huyện/Quận..... Thành phố/Tỉnh Thành phố..... Mã tỉnh Mã huyện

9. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10: .....

Năm lớp 11: .....

Năm lớp 12: .....

### Mô hình - Mô tả

**10. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3**

**11. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** (ghi dù 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô) \_\_\_\_\_

--	--	--	--	--	--	--	--

**12. Số CMND/ Thẻ căn cước:** (Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối) \_\_\_\_\_

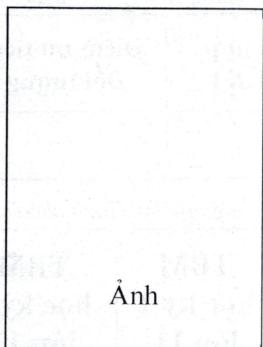
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**13. Địa chỉ gửi giấy báo kết quả xét tuyển:** .....

.....

**14. Số điện thoại (bắt buộc):** ..... **Email (bắt buộc):** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



Ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Chữ ký của thí sinh**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Anh

# HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2022

## 1. Danh sách mã ngành xét tuyển kết quả học tập cấp THPT (Môn in đậm là MÔN CHÍNH trong tổ hợp)

Số thứ tự	Mã ngành	Ngành học	Tổ hợp môn xét tuyển 1	Tổ hợp môn xét tuyển 2	Tổ hợp môn xét tuyển 3	Tổ hợp môn xét tuyển 4
1	7720701	Y tế công cộng	B00: <b>Toán</b> Hóa học Sinh học	B08: <b>Toán</b> Sinh học Tiếng Anh	D01: <b>Toán</b> <b>Ngữ văn</b> Sinh học Tiếng Anh	D13: <b>Ngữ văn</b> Sinh học Tiếng Anh
2	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	B00: <b>Toán</b> Hóa học Sinh học	B08: <b>Toán</b> Sinh học Tiếng Anh	A01: <b>Toán</b> Vật lý Tiếng Anh	D07: <b>Toán</b> Hóa học Tiếng Anh
3	7720401	Dinh dưỡng	B00: <b>Toán</b> Hóa học Sinh học	B08: <b>Toán</b> Sinh học Tiếng Anh	D01: <b>Toán</b> Ngữ văn Tiếng Anh	D07: <b>Toán</b> Hóa học Tiếng Anh

## 2. Điều kiện xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học phải có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét TN THPT từ 6,5 trở lên.

## 3. Điểm xét tuyển được tính theo công thức:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \text{Môn 1 TB} + \text{Môn 2 TB} + \text{Môn 3 TB} + \text{Điểm ưu tiên}$$

Ví dụ tổ hợp A00: Toán, Lý, Hóa (ghi đúng tên môn trong bảng tổ hợp xét tuyển)

Môn học	Kỳ 1 lớp 10	Kỳ 2 lớp 10	Kỳ 1 lớp 11	Kỳ 2 lớp 11	Kỳ 1 lớp 12	Điểm xét tuyển của 5 kỳ
Toán	8.3	7.9	8.6	8.2	8.5	$(8.3 + 7.9 + 8.6 + 8.2 + 8.5) / 5 = 8.3$
Lý	6.6	7.4	8.4	8.1	7.5	$(6.6 + 7.4 + 8.4 + 8.1 + 7.5) / 5 = 7.6$
Hóa	8.8	8.5	8.4	8.7	8.6	$(8.8 + 8.5 + 8.4 + 8.7 + 8.6) / 5 = 8.6$

Điểm xét tuyển =  $8.3 + 7.6 + 8.6 = 24.5$  + điểm ưu tiên (nếu có)

\* Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, sẽ xét đến tiêu chí sau:

Điểm trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

## 4. Hồ sơ xét tuyển

### 4.1. Hồ sơ Tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

**4.1.1. Phiếu đăng ký xét tuyển đại học** (theo mẫu được gửi kèm theo thông báo và đăng tải tại trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Trường).

**4.1.2. Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan tới quá trình học tập:**

- Bằng tốt nghiệp THPT và giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có). Với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì thay bằng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;

- Học bạ kết quả học tập THPT hoặc tương đương (có đầy đủ thông tin kết quả học tập của lớp 10, 11, 12).

- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm của các bậc học trên THPT (nếu có) (làm căn cứ để xét công nhận khối lượng kiến thức đã tích luỹ sau khi trúng tuyển)

**4.1.3. Bản sao công chứng giấy khai sinh;**

**4.1.4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyển huyện trở lên cấp;**

**4.1.5. Giấy xác nhận thâm niên công tác nếu có;**

**4.1.6. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đổi tượng ưu tiên nếu có;**

**4.1.7. 03 ảnh 3 x 4 cm** (Chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời gian thi. Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh phía sau ảnh);

**4.1.8. 02 phong bì có dán tem thư** và ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại người nhận (nếu người nhận không phải là thí sinh thì phải đề thêm tên của thí sinh).

## **5. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí**

- Thí sinh nộp hồ sơ theo 1 trong 2 hình thức:

+ Nộp hồ sơ qua bưu điện

+ Nộp hồ sơ trực tiếp

- Thời gian nộp hồ sơ vào giờ hành chính các ngày trong tuần: Từ ngày ra thông báo đến 17h ngày 15/07/2022.

- Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342

- Lệ phí xét tuyển: 300.000đ/hồ sơ;

- Thí sinh nộp lệ phí trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đồng Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản:

**Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND đóng LPXTĐHVLVH2022 (đóng lệ phí xét tuyển đại học VLVH năm 2022).**

*Để biết thông tin chi tiết về ngành đào tạo, phương thức xét tuyển để nghị tham khảo tại trang website của nhà trường hoặc gọi điện trực tiếp về bộ phận tư vấn tuyển sinh để được trợ giúp:*

**Website:** <http://tuyensinh.huph.edu.vn/>

**Facebook:** <https://www.facebook.com/truongdaihoccongconghuph>

**Điện thoại tư vấn:** 024.62662342      **Email:** [qldt@huph.edu.vn](mailto:qldt@huph.edu.vn)

BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

PHIẾU HỌC VIÊN

Lớp: .....

1. Họ và tên (**in hoa**): ..... Giới tính: .....
2. Ngày/tháng/năm sinh: ..... Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
3. Nơi sinh (*tỉnh nào, nếu tách tỉnh thì ghi rõ trước và sau*): .....
4. Số CMTND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....  
Nơi cấp: .....
5. Địa chỉ liên hệ: .....  
..... Điện thoại gia đình: .....
6. Cơ quan công tác: .....  
Chức vụ: ..... Điện thoại cơ quan: .....
7. Điện thoại di động: ..... Email: .....
8. Bằng tốt nghiệp cao nhất tại thời điểm kê khai (THPT, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ,...): ..... Ngành: .....
- Năm tốt nghiệp: ..... Tốt nghiệp trường: .....
- Hình thức đào tạo (*chính quy, VLHV, từ xa,....*): .....
9. Các khóa học mà Anh, Chị đã học tại Trường Đại học Y tế công cộng:  
9.1. Các khóa học dài hạn

TT	Tên khóa học	Năm tốt nghiệp

- 9.2. Số lượng khoá học ngắn hạn Anh, Chị đã tham gia : ..... khóa (*ghi số lượng*)
10. Anh, Chị có mong muốn tham gia tiếp các khoá học tại trường không: Có  Không   
Nếu có, ghi tên khoá học anh/chị mong muốn: .....  
.....

Ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Ký, ghi rõ họ tên

Chú ý: Yêu cầu học viên khai những thông tin trên chính xác, thống nhất với thông tin trong bằng tốt nghiệp, giấy khai sinh, CMTND/CCCD và các hồ sơ khác.....

## PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC

Lớp.....

Năm 2022

### PHẦN I. Thông tin chung

Họ và tên (IN HOA): ..... Nam  Nữ   
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....  
Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....  
Cơ quan công tác: .....  
Chức vụ: ..... Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa): .....  
Mã ngạch: ..... Bậc lương hiện tại: .....  
Văn bằng đại học: Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....  
Văn bằng đại khác (nếu có): Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....  
Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
ĐT Di động: ..... Email: .....

### Phần II: Đăng ký học:

- 2.1 Tên lớp học: .....  
2.2. Thời gian học (học viên khoanh tròn số thứ tự tương ứng với lựa chọn mà học viên muốn lựa chọn ở phía dưới):

#### 1 Lớp trong giờ hành chính

#### 2 Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đăng ký**  
(Kí và ghi rõ họ tên)



## PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC

### Lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế Năm 2022

#### PHẦN I. Thông tin chung

Họ và tên (IN HOA): ..... Nam  Nữ   
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....  
Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....  
Cơ quan công tác: .....  
Chức vụ: ..... Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa): .....  
Mã ngạch: ..... Bậc lương hiện tại: .....  
Văn bằng đại học: Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....  
Văn bằng đại khác (nếu có): Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....  
Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường .....  
Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
ĐT Di động: ..... Email: .....

#### Phần II: Đăng ký học:

2.1 Loại lớp học (học viên đánh dấu X vào ô tương ứng lớp mà học viên muốn lựa chọn ở bảng dưới đây):

Chức danh nghề nghiệp	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
Y tá công cộng				
Bác sĩ				
Bác sĩ Y học dự phòng				
Dân số viên	\\			
Điều dưỡng	\\			
Kỹ thuật y	\\			
Hộ sinh	\\			

2.2. Thời gian học (học viên khoanh tròn số thứ tự tương ứng với lựa chọn mà học viên muốn lựa chọn ở phía dưới):

##### 1 Lớp trong giờ hành chính

##### 2 Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Người đăng ký  
(Kí và ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC LỚP BỒI DƯỠNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP PHÒNG  
NĂM 2022**

**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

Họ và tên (IN HOA): ..... Nam  Nữ

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: ..... Dân tộc: .....

Nghề nghiệp: ..... Năm bắt đầu vào nghề: .....

Cơ quan công tác: .....

Chức vụ: ..... Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa):.....

Mã ngạch: ..... Bậc lương hiện tại: .....

Văn bằng Đại học: Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Đại học khác: (nếu có): Trường: .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại: .....

Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường .....

Hệ: ..... Năm tốt nghiệp: ..... Ngành: ..... Xếp loại (nếu có): .....

Địa chỉ liên hệ: .....

..... Điện thoại di động: ..... Email: .....

**PHẦN II. ĐĂNG KÝ HỌC**

Anh/chị điền vào ô thích hợp dưới đây:

- Lớp trong giờ hành chính
- Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đăng ký**  
(Kí và ghi rõ họ tên)